

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính
trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý
và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 43/TTr-TNMT ngày 06 tháng 02 năm 2024 và ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (Có quy trình kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các nội dung sau:

Thay thế quy trình nội bộ tại số thứ tự II, III phần A Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 4297/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh

Điều 3: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V1-V3, KSTT1-4, MT;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KSTT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tường Huy

PHỤ LỤC

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số: 608 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)



TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 08 TTHC				
1	Thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường		40	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			
2	Thủ tục Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ)		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
3	Thủ tục Cấp Giấy phép môi trường				
3.1	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở thuộc Khoản 3 Điều 41 Luật BVMT và Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		15	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
3.2	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở thuộc Khoản 3 Điều 41, Khoản 4 Điều 43 Luật BVMT và không thuộc Khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
4	Thủ tục Cấp đổi giấy phép môi trường		10	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC		BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
5	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép môi trường			15	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
6	Thủ tục cấp lại giấy phép môi trường					
6.1	Trường hợp cơ sở hết hạn Giấy phép và Trường hợp khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, CCN có thay đổi so với nội dung GP đã cấp theo quy định tại Khoản 3, Điều 41 của Luật BVMT và điểm a và c, khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ			20	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
6.2	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, CCN có thay đổi so với nội dung Giấy phép theo quy định tại Khoản 3, Điều 41 Luật BVMT, điểm b và d, khoản 4, Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1*	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
6.3	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ, CCN có thay đổi nội dung so với Giấy phép đã cấp theo quy định tại Khoản 3, Điều 41 Luật BVMT; điểm b và d, khoản 4, Điều 30; khoản 6, Điều 30 và khoản 8, Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		15	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Bảo vệ Môi trường- Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
7	Thủ tục cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc danh mục loài ưu tiên bảo vệ				
7.1	Trường hợp cá nhân/ tổ chức có chứng nhận đảm bảo điều kiện an toàn trong quá trình lưu giữ, vận chuyển mẫu hoặc không có địa điểm, phương tiện lưu giữ, vận chuyển, đã hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng, chứng nhận đảm bảo điều kiện an toàn để lưu giữ, vận chuyển mẫu: Sở TN&MT tổ chức thẩm định (không thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành)		23	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			
7.2	Trường hợp tổ chức/ cá nhân có địa điểm lưu giữ, phương tiện, địa điểm vận chuyển: Sở TN&MT thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành để tổ chức thẩm định.		25	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			
8	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 04 TTHC				
1	Thủ tục Cấp Giấy phép môi trường				
1.1	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở thuộc khoản 4 Điều 41 Luật Bảo vệ Môi trường và thuộc khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		15	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện		
	Bước 5	Trả kết quả TTHC	Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện		
1.2	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở thuộc khoản 4 Điều 41, Khoản 4 Điều 43 Luật Bảo vệ Môi trường và không thuộc khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện		
	Bước 5	Trả kết quả TTHC	Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện		
2	Thủ tục Cấp đổi giấy phép môi trường		10	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	UBND cấp huyện

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện		
	Bước 5	Trả kết quả TTHC	Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện		
3	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép môi trường		12	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện		
	Bước 5	Trả kết quả TTHC	Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện		
4	Thủ tục Cấp lại giấy phép môi trường				
4.1	Trường hợp cơ sở hết hạn giấy phép theo quy định tại khoản 4, Điều 41 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020 và điểm a và điểm c, khoản 4, Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		20	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện		

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả TTHC			
4.2	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi so với nội dung Giấy phép đã cấp theo quy định tại khoản 4, Điều 41 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, điểm b và d, khoản 4, Điều 30 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả TTHC			
4.3	Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi so với nội dung Giấy phép đã cấp theo quy định tại khoản 4, Điều 41 Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, điểm b và d, khoản 4, Điều 30 và khoản 8, Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ		15	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả TTHC			

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC		BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 02 TTHC					
1	Thủ tục Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường			15		
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp xã			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ phụ trách lĩnh vực môi trường cấp xã			
	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã			
	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận HCC cấp xã			
2	Thủ tục Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích			03 ngày làm việc	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp xã
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp xã			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ phụ trách lĩnh vực môi trường cấp xã			
	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp xã			
	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp xã			